

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10
MÔN: NGỮ VĂN – CẦN THƠ NĂM 2025



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Đêm cuối cùng được ở bên con

Mẹ thao thức lắng nghe từng nhịp thở

Nhịp thở bình yên

Môi con hé mở

Con thấy gì mà cười trong giấc mơ!

[...]

Mai khôn lớn cn nghĩ gì về mẹ

Con nghĩ gì về một chặng đường qua

Con nghĩ gì về đất nước chúng ta

Nỗi đau lớn xuyên rất nhiều thế hệ?

Không muốn lớn lên con phải làm nô lệ

Nên bây giờ mẹ ra đi

Tuổi bé thơ con chưa biết gì

Riêng mẹ biết con rất cần có mẹ

Biết con thiệt thòi hơn nhiều đứa trẻ

Bởi thiếu bàn tay mẹ lo chăm

Nhưng lòng con sẽ sáng mặt trăng rằm

Khi lịch sử sang trang con vẫn nhìn thấy mẹ

Khi Tổ quốc gọi tên từng thế hệ

Trong vinh quang con không phải cúi đầu

(Lệ Thu, Viết cho con, in trong Tuyển tập Thơ Việt Nam hiện đại, NXB Hội Nhà văn, 1993, tr.518-519)

Ai biết mang niềm kiêu hãnh xa sâu

Sẽ biết sống làm người xứng đáng

Trong hồn mẹ, con sẽ là ngọc sáng

Là gương trong bầu bạn cho đời

Là lửa ấm, hương nồng lòng mẹ, con ơi!

Gà gáy tan canh

Nắng hừng chân trời

Con ở lại với ông bà, con nhé.

Xin con bắc có thổi về, thổi nhẹ

Xin trưa nồng cái nắng bớt oi

Xin bình yên từng giấc ngủ trong nôi

Ôi tiếng chim chuyền

Ôi làn hương nội

Ôi chiếc lá trong vườn và cánh bướm trong sân ...

Cho tôi hôn tất cả một lần

Những bạn nhỏ của con tôi ở lại ...

Hà Nội - Trường Sơn, 1973

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 điểm). Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (0,5 điểm). Tìm một dòng thơ trong khổ thứ hai thể hiện lí do thôi thúc “mẹ ra đi”.

Câu 3 (1,0 điểm). Chỉ ra và nêu tác dụng của việc sử dụng điệp từ trong những dòng thơ in đậm.

Câu 4 (1,0 điểm). Trình bày cách hiểu của em về dòng thơ: "Trong vinh quang con không phải cúi đầu".

Câu 5 (1,0 điểm). Đề “sống làm người xứng đáng”, theo em, tuổi trẻ cần phải làm gì? Vì sao? (Trình bày khoảng 5 - 7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)**Câu 1 (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích tình cảm của người mẹ được thể hiện trong khổ thơ cuối ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm)

Cha mẹ luôn mong muốn con cái trưởng thành với một tương lai tốt đẹp, nhưng không phải bạn trẻ nào cũng chủ động để phát triển bản thân. Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày về **lối sống thụ động** của giới trẻ hiện nay và đề xuất giải pháp khắc phục.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 đ)	Thơ tự do
	Câu 2. (0,5 đ)	Lí do thôi thúc mẹ ra đi: “ <i>Không muốn lớn lên con phải làm nô lệ</i> ”
	Câu 3. (1 đ)	- Điệp từ “Là” - Tác dụng: Nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa thiêng liêng của người con trong lòng mẹ. Nó thể hiện tình mẫu tử sâu sắc và niềm tin yêu tha thiết mẹ dành cho con.
	Câu 4. (1 đ)	<i>Học sinh trình bày cách hiểu theo cảm nhận riêng, chú ý có lý giải phù hợp. Sau đây là gợi ý:</i> Mẹ mong con lớn lên, dù không có mẹ bên cạnh, con vẫn sẽ là người sống có lý tưởng, có phẩm chất cao đẹp, biết yêu thương, biết đấu tranh và vượt qua gian khổ. Vì vậy, khi đạt được vinh quang, con có thể tự hào, ngẩng cao đầu mà không phải tủi thân hay hổ thẹn.
	Câu 5 (1 đ)	<i>Học sinh tự trình bày theo quan điểm cá nhân, chú ý có lý giải phù hợp, sau đây là gợi ý:</i> Để sống làm người xứng đáng, tuổi trẻ cần rèn luyện nhân cách, sống có lý tưởng, có ước mơ và biết phấn đấu vì mục tiêu tốt đẹp. Bên cạnh đó, phải biết yêu thương, sẻ chia và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và

		xã hội. Vì tuổi trẻ là tương lai của đất nước, nếu sống đẹp và sống có ích, chúng ta sẽ góp phần xây dựng một xã hội văn minh, tiên bộ.
PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	Câu 1. (2,0 điểm)	1. Mở đoạn Giới thiệu vấn đề: Khổ thơ cuối bài thơ thể hiện sâu sắc tình cảm thiêng liêng, bao la và đầy xúc động của người mẹ dành cho con trước lúc lên đường. 2. Thân đoạn - Tình cảm yêu thương, lo lắng: + Người mẹ ân cần dặn dò, gửi gắm con ở lại với ông bà, thể hiện sự lưu luyến và lo lắng. + Những hình ảnh như “con bác thổi nhẹ”, “trưa nông bót oi”, “bình yên giấc ngủ trong nôi” thể hiện mong ước con được sống trong môi trường yên ả, không bị tổn thương. - Tình cảm gắn bó với quê hương, với con: “tiếng chim chuyền”, “làn hương nội”, “chiếc lá trong vườn”, “bạn nhỏ của con tôi”... là những hình ảnh bình dị, gợi lên tình yêu tha thiết với cuộc sống và khát khao giữ gìn tuổi thơ bình yên cho con. - Tình yêu thương mang tính hy sinh, cao cả: Dù rời xa con, mẹ vẫn nghĩ về con, lo cho con từng điều nhỏ bé nhất, thể hiện tấm lòng bao dung, hi sinh âm thầm và vĩ đại của một người mẹ. - Nghệ thuật: điệp từ, liệt kê, cảm thán, hình ảnh giàu cảm xúc... 3. Kết đoạn Khổ thơ cuối là lời tiễn biệt đầy xúc động, thể hiện rõ nét tình mẫu tử thiêng liêng và cao cả. Đó là biểu tượng đẹp đẽ về người mẹ Việt Nam trong thời đại mới: yêu con, yêu nước, giàu đức hi sinh.
	Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài - Giới thiệu vấn đề: Cha mẹ luôn kỳ vọng con cái trưởng thành, sống có lý tưởng và tương lai tươi sáng. Tuy nhiên, trong thực tế, không ít bạn trẻ hiện nay đang lựa chọn lối sống thụ động, thiếu chủ động rèn luyện và phát triển bản thân. - Xác định vấn đề cần bàn luận: lối sống thụ động của giới trẻ hiện nay và đề xuất giải pháp 2. Thân bài a. Giải thích

	- <i>Lối sống thụ động</i> là lối sống thiếu chủ động trong học tập, lao động, giao tiếp; không dám thử thách bản thân, trông chờ sự giúp đỡ từ người khác, ngại thay đổi. b. Biểu hiện: + Lười học, lệ thuộc vào công nghệ, sống trong vùng an toàn. + Ngại va chạm, ngại nỗ lực, không có kế hoạch phát triển tương lai. + Dễ bị ảnh hưởng, chi phối bởi các trào lưu thiếu lành mạnh. c. Nguyên nhân: - Từ bản thân giới trẻ: thiếu ý thức rèn luyện, ỷ lại vào cha mẹ, thiếu mục tiêu sống rõ ràng. - Từ gia đình: nuông chiều, bao bọc quá mức khiến con cái thiếu kỹ năng tự lập. - Từ xã hội: môi trường sống, học tập thiếu động lực; công nghệ phát triển khiến nhiều bạn trẻ sa đà vào thế giới ảo. d. Hậu quả - Kìm hãm sự phát triển cá nhân, đánh mất cơ hội học tập, việc làm. - Dễ dẫn đến tâm lý lệch lạc, trầm cảm, thất bại trong cuộc sống. - Ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội khi lực lượng trẻ mất định hướng. e. Giải pháp - Với bản thân giới trẻ: + Tự nhận thức được vai trò và trách nhiệm của bản thân. + Đặt ra mục tiêu, tích cực rèn luyện kỹ năng, sống có kế hoạch. + Biết vượt qua giới hạn, thử thách chính mình. - Với gia đình: + Quan tâm, định hướng nhưng không bao bọc quá mức. + Tạo điều kiện để con rèn luyện sự tự lập và bản lĩnh sống. - Với nhà trường và xã hội: + Giáo dục kỹ năng sống, phát triển tư duy phản biện và hành động. + Tạo môi trường năng động, nhiều hoạt động giúp giới trẻ thể hiện và phát triển bản thân. - Phản đề: Trong xã hội vẫn có rất nhiều bạn trẻ sống tích cực, năng động, biết vươn lên. Họ chủ động học hỏi, dám thử thách, vượt qua hoàn cảnh khó khăn để thành công. - Dẫn chứng: HS đưa ra dẫn chứng phù hợp
--	--

		3. Kết bài - Khẳng định lại vấn đề: Lối sống thụ động là một rào cản lớn trong hành trình trưởng thành của giới trẻ. - Liên hệ: cần nhận thức rõ giá trị bản thân, sống tích cực, chủ động và nỗ lực không ngừng để xứng đáng với tình yêu thương, kỳ vọng của cha mẹ và tương lai phía trước.
--	--	--